

QUY CHẾ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC

(Kèm theo Quyết định số 4060 /QĐ-ĐHBK ngày 22 tháng 5 năm 2023
của Giám đốc Đại học Bách khoa Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định cụ thể về yêu cầu, tiêu chuẩn, quy trình, quyền hạn và trách nhiệm của các bên liên quan trong công tác tuyển sinh đại học đối với các hình thức đào tạo của Đại học Bách khoa Hà Nội (sau đây viết tắt là “ĐHBK Hà Nội” hoặc “Đại học”), trên cơ sở cụ thể hóa những quy định của Quy chế Tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành.

2. Quy chế này áp dụng đối với Đại học Bách khoa Hà Nội và các cá nhân, tổ chức có liên quan trong công tác tuyển sinh đại học.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Xét tuyển tài năng là phương thức xét tuyển dựa trên đánh giá hồ sơ năng lực và thành tích của thí sinh đã đáp ứng các điều kiện đăng ký dự tuyển do ĐHBK Hà Nội quy định.

2. Hồ sơ năng lực là hồ sơ của thí sinh đăng ký xét tuyển (ĐKXT) vào ĐHBK Hà Nội theo phương thức Xét tuyển tài năng, gồm các minh chứng về kết quả và thành tích học tập, nghiên cứu khoa học, trình độ ngoại ngữ và các thành tích khác trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động xã hội...

3. Chứng chỉ quốc tế được sử dụng làm tiêu chí xét tuyển (gọi tắt là chứng chỉ quốc tế) gồm các chứng chỉ SAT, ACT, A-Level, AP, IB và chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh (IELTS, TOFLT iBT, TOEFL ITP, TOEIC 4 kỹ năng hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Anh khác tương đương).

4. Kỳ thi Đánh giá tư duy (ĐGTD) là kỳ thi do ĐHBK Hà Nội chủ trì tổ chức, lấy kết quả để xét tuyển vào đại học.

5. Cổng thông tin tuyển sinh (của ĐHBK Hà Nội) là giao diện website của hệ thống hỗ trợ tuyển sinh, địa chỉ: <https://ts.hust.edu.vn>.

6. Hình thức đào tạo của ĐHBK Hà Nội bao gồm: đào tạo đại học chính quy (ĐHCQ), đào tạo đại học theo hình thức vừa làm vừa học (VLVH).

Điều 3. Phương thức tuyển sinh

1. Các phương thức tuyển sinh ĐHCQ áp dụng cho đối tượng học sinh Trung học phổ thông (THPT) bao gồm:

- a) Phương thức xét tuyển tài năng;
- b) Phương thức xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT;
- c) Phương thức xét tuyển dựa trên kết quả Kỳ thi ĐGTD.

2. Tuyển sinh ĐHCQ cho đối tượng người học đã tốt nghiệp ĐHCQ áp dụng phương thức xét tuyển dựa trên đánh giá hồ sơ học tập (ngành học, văn bằng tốt nghiệp, kết quả học tập bậc đại học) và các chứng chỉ ngoại ngữ hoặc chuyên môn khác.

3. Các phương thức tuyển sinh đại học theo hình thức đào tạo VLVH bao gồm các phương thức quy định tại khoản 1 Điều này, bổ sung thêm phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT đối với thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc xét tuyển dựa trên đánh giá hồ sơ học tập (ngành học, văn bằng tốt nghiệp, kết quả học tập bậc cao đẳng hoặc đại học) đối với thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học hoặc thi tuyển đối với một số ngành/chương trình.

Điều 4. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh trong năm

1. Việc xây dựng kế hoạch tuyển sinh căn cứ theo các nguyên tắc sau đây:

a) Phương thức xét tuyển tài năng được triển khai sớm để đảm bảo hoàn thành danh sách đủ điều kiện trúng tuyển theo lịch chung của Bộ GDĐT;

b) Xét tuyển ĐHCQ được thực hiện trong đợt xét tuyển đầu tiên (đợt 1) do Bộ GDĐT ấn định thời điểm;

c) Tuyển sinh đại học theo hình thức VLVH; tuyển sinh đại học đối với người học đã tốt nghiệp cao đẳng, đại học được triển khai theo một số đợt trong năm.

2. Kế hoạch tuyển sinh đại học đối với các hình thức đào tạo tại ĐHBK Hà Nội được Giám đốc đại học phê duyệt trước khi thực hiện và được công bố chi tiết trong Đề án tuyển sinh.

Điều 5. Tổ chức Hội đồng tuyển sinh

1. Giám đốc đại học ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) để điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh, quy định tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của các ban chuyên môn giúp việc cho HĐTS.

2. Cán bộ có người thân là vợ hoặc chồng; con; anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng tham gia thi tuyển sinh hay xét tuyển đại học vào Đại học thì không được tham gia HĐTS và các ban chuyên môn của HĐTS trong năm tuyển sinh đó.

3. Thành phần của HĐTS gồm có:

- a) Chủ tịch: Giám đốc đại học hoặc Phó Giám đốc đại học;

b) Phó Chủ tịch: Phó Giám đốc đại học;

c) Ủy viên thường trực: Đại diện lãnh đạo đơn vị chức năng về tuyển sinh;

d) Các ủy viên:

- Lãnh đạo các đơn vị chức năng về tuyển sinh, quản lý đào tạo và một số đơn vị chức năng khác của Đại học.

- Lãnh đạo các đơn vị chuyên môn về đào tạo của Đại học.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS

a) Tổ chức triển khai các phương thức tuyển sinh đã công bố chính thức;

b) Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các ban chuyên môn; xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức tuyển sinh;

c) Giải quyết thắc mắc, khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm liên quan đến công tác tuyển sinh;

d) Tổng kết công tác tuyển sinh trong năm và xây dựng các báo cáo về tuyển sinh theo quy định của Đại học và Bộ GDĐT.

5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS

a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm chung về công tác tuyển sinh của Đại học;

b) Báo cáo trực tiếp với Tập thể lãnh đạo đại học về công tác tuyển sinh;

c) Quyết định thành lập các ban chuyên môn giúp việc cho HĐTS.

6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch HĐTS

Phó Chủ tịch HĐTS thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi được Chủ tịch HĐTS uỷ quyền.

Điều 6. Các ban chuyên môn của Hội đồng tuyển sinh

1. Các ban chuyên môn của HĐTS bao gồm Ban Thư ký HĐTS, Ban chỉ đạo Kỳ thi ĐGTD, Hội đồng thi ĐGTD, Ban xét tuyển ĐHCQ theo hồ sơ năng lực, Ban xét tuyển ĐHCQ theo kết quả thi, Ban xét tuyển đại học hình thức VLVH, được Giám đốc đại học ra quyết định thành lập.

2. Ban thư ký HĐTS có nhiệm vụ giúp Hội đồng tuyển sinh thực hiện các công việc: công bố Đề án tuyển sinh và các thông tin tuyển sinh khác trên Cổng thông tin tuyển sinh; dự thảo kết quả tuyển sinh (điểm chuẩn trúng tuyển và danh sách trúng tuyển); dự thảo các báo cáo về kết quả tuyển sinh trình Chủ tịch HĐTS và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

3. Ban chỉ đạo Kỳ thi ĐGTD có nhiệm vụ chỉ đạo tổ chức Kỳ thi, các công tác liên quan, quyết định các tình huống đặc biệt; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng thi và các ban; xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức Kỳ thi.

4. Ban xét tuyển ĐHCQ theo hồ sơ năng lực thực hiện các nhiệm vụ cụ thể trong Quy định về xét tuyển tài năng do Giám đốc đại học ban hành.

5. Ban xét tuyển ĐHCQ theo kết quả thi có nhiệm vụ giúp HĐTS thực hiện các công việc: tiếp nhận, tổng hợp, chuẩn hóa dữ liệu xét tuyển; vận hành phần mềm xét tuyển ĐHCQ theo nhóm trường; công bố kết quả tuyển sinh cho thí sinh và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

6. Hội đồng thi ĐGTD có nhiệm vụ triển khai thực hiện công tác tổ chức thi, thực hiện quy chế thi ĐGTD.

7. Các ban chuyên môn của Hội đồng thi ĐGTD được quy định cụ thể tại Quy chế thi ĐGTD do Giám đốc đại học ban hành.

8. Ban xét tuyển đại học hình thức VLVH có nhiệm vụ giúp HĐTS thực hiện các công việc: công bố Đề án tuyển sinh và các thông tin tuyển sinh đại học theo hình thức đào tạo VLVH, tuyển sinh ĐHCQ cho đối tượng người học đã tốt nghiệp ĐHCQ; tiếp nhận hồ sơ, tổng hợp, chuẩn hóa dữ liệu xét tuyển; dự thảo kết quả tuyển sinh (điểm chuẩn trúng tuyển và danh sách trúng tuyển); thực hiện các thủ tục công nhận trúng tuyển; lập báo cáo về kết quả tuyển sinh trình Chủ tịch HĐTS và các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

Điều 7. Tổ chức Kỳ thi Đánh giá tư duy

1. Kỳ thi ĐGTD do ĐHBK Hà Nội chủ trì, phối hợp tổ chức với một số cơ sở đào tạo khác. Kết quả của Kỳ thi sử dụng cho mục đích xét tuyển đại học.

2. Giám đốc đại học quyết định ban hành Quy trình xây dựng ngân hàng câu hỏi thi theo hướng chuẩn hóa để phục vụ cho công tác ra đề thi.

3. Quy chế thi ĐGTD (sau đây gọi tắt là Quy chế thi) là căn cứ pháp lý để triển khai công tác tổ chức thi. Quy chế thi được Giám đốc đại học ra quyết định ban hành, bao gồm các nội dung chính sau đây:

- a) Phạm vi tuyển sinh, đối tượng và điều kiện dự thi;
- b) Đề cương hoặc cấu trúc đề thi và hình thức thi;
- c) Quy trình tổ chức kỳ thi; nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức và cá nhân tham gia tổ chức thi;
- d) Các nguyên tắc bảo mật và chống gian lận trong kỳ thi;
- đ) Công khai thông tin, báo cáo và lưu trữ;
- e) Thanh tra, kiểm tra, xử lý sự cố, xử lý vi phạm.

3. Đề án tổ chức Kỳ thi ĐGTD (sau đây gọi tắt là Đề án) thể hiện trách nhiệm giải trình và những cam kết của Đại học đối với cơ quan quản lý Nhà nước, thí sinh và toàn xã hội về mục đích và các điều kiện bảo đảm chất lượng của kỳ thi ĐGTD; đáp ứng những yêu cầu chung và nguyên tắc cơ bản trong các quy định,

quy chế hiện hành. Đề án do Giám đốc đại học quyết định ban hành, bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

- a) Mục đích, tính chất của Kỳ thi ĐGTD;
- b) Kế hoạch tổ chức thi và danh sách các cơ sở đào tạo hợp tác hoặc đã công bố sử dụng kết quả của Kỳ thi;
- c) Thông tin và minh chứng cho việc đáp ứng đầy đủ năng lực tổ chức Kỳ thi;
- d) Quy trình đăng ký dự thi và tham gia thi đối với thí sinh.

Chương II

TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

Mục 1

TUYỂN SINH THEO PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN TÀI NĂNG

Điều 8. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

1. Xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ GDĐT đối với thí sinh thuộc diện sau đây:

a) Thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, trong đội tuyển quốc gia tham dự Cuộc thi Khoa học kỹ thuật (KHKT) quốc tế và đã tốt nghiệp THPT; thời gian không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng;

b) Thí sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn Học sinh giỏi (HSG) quốc gia; thí sinh đoạt giải chính thức trong Cuộc thi KHKT cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức và đã tốt nghiệp THPT; thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng;

2. Xét tuyển đối với thí sinh đã tốt nghiệp THPT có điểm trung bình chung học tập từng năm học trong chương trình THPT đạt từ 8,0 trở lên và có một trong các chứng chỉ quốc tế (còn hiệu lực tính đến thời điểm ĐKXT đại học theo thông báo chính thức của ĐHBK Hà Nội) sau: SAT, ACT, A-level, AP, IB.

3. Xét tuyển theo hồ sơ năng lực, kết hợp với phỏng vấn đánh giá năng lực đối với các thí sinh đã tốt nghiệp THPT; có điểm trung bình chung học tập từng năm học trong chương trình THPT đạt từ 8,0 trở lên và phải thuộc một trong các diện sau đây:

a) Tham gia đội tuyển cấp tỉnh hoặc cấp thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) hoặc tương đương tham dự kỳ thi chọn HSG quốc gia một trong các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngoại ngữ trong thời gian học chương trình THPT;

b) Được chọn tham dự kỳ thi HSG Quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc đoạt giải Nhất, Nhì, Ba hoặc Khuyến khích trong kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh/thành phố do Sở GDĐT tổ chức (hoặc tương đương do các Đại học quốc gia, Đại học vùng tổ chức) các môn Toán, Lý, Hóa, Sinh, Tin, Ngoại ngữ, Tổ hợp trong thời gian học THPT;

c) Thí sinh được giải Nhất, Nhì cấp Tỉnh/Thành phố trở lên cuộc thi KHKT do Bộ GDĐT chủ trì tổ chức trong thời gian học THPT;

d) Tham dự Cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia tháng, quý, năm trong thời gian học chương trình THPT;

đ) Thí sinh học chương trình THPT toàn thời gian theo hệ chuyên Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học hoặc Ngoại ngữ tại các trường THPT và THPT chuyên trên toàn quốc, các trường THPT chuyên thuộc các Đại học, Trường Đại học, Đại học Quốc Gia, Đại học vùng;

e) Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh VSTEP từ B2 trở lên, chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS (academic) từ 6.0 trở lên hoặc chứng chỉ tiếng Anh quốc tế tương đương (còn hiệu lực tính đến thời điểm ĐKXT đại học theo thông báo chính thức của ĐHBK Hà Nội) được ứng tuyển vào các chương trình đào tạo sau: Tiếng Anh khoa học kỹ thuật, Tiếng Anh chuyên nghiệp quốc tế, Quản lý năng lượng, Quản lý công nghiệp, Quản trị kinh doanh, Kế toán, Tài chính – Ngân hàng, Phân tích kinh doanh, Logistic và Quản lý chuỗi cung ứng, Quản trị kinh doanh (hợp tác với ĐH Troy – Hoa kỳ).

4. Xét tuyển theo hồ sơ năng lực, kết hợp với phỏng vấn đánh giá năng lực đối với các thí sinh thuộc diện được tuyển thẳng quy định tại khoản 1 Điều này nhưng không sử dụng quyền tuyển thẳng vào ngành/chương trình được quy định trong Đề án tuyển sinh.

Điều 9. Nguyên tắc xét tuyển tài năng

1. Xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ GDĐT

a) Thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế hoặc đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi chọn HSG quốc gia được xét tuyển thẳng vào ngành học phù hợp môn đoạt giải theo quy định của ĐHBK Hà Nội trong Đề án tuyển sinh;

b) Thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi KHKT quốc tế hoặc đoạt giải nhất, nhì, ba trong cuộc thi KHKT cấp quốc gia được xét tuyển thẳng vào ngành phù hợp lĩnh vực, nội dung của đề tài đoạt giải theo quy định của Đại học trong Đề án tuyển sinh;

c) Số lượng trúng tuyển theo phương thức này không vượt quá tỉ lệ phần trăm chỉ tiêu của ngành/chương trình học trong Đề án tuyển sinh, xét theo nguyên

tác ưu tiên thí sinh đoạt giải cao.

2. Xét tuyển theo các chứng chỉ quốc tế

a) Thí sinh có một trong các chứng chỉ quốc tế SAT, ACT, A-Level, AP, IB được xét tuyển nếu đạt yêu cầu về mức điểm tối thiểu của từng nhóm ngành, chương trình quy định cụ thể trong Đề án tuyển sinh;

b) Số lượng trúng tuyển theo phương thức này không vượt quá tỉ lệ phần trăm chỉ tiêu của ngành/chương trình học trong Đề án tuyển sinh, xét theo nguyên tắc ưu tiên thí sinh có chứng chỉ với mức điểm cao hơn.

3. Xét tuyển dựa trên hồ sơ năng lực

a) Hàng năm, Giám đốc đại học ban hành quy định về xét tuyển tài năng, cụ thể hóa các tiêu chuẩn, tiêu chí, thang điểm, hình thức và nội dung phỏng vấn phù hợp với tình hình thực tế.

b) Ban xét tuyển ĐHCQ theo hồ sơ năng lực tổ chức đánh giá và chấm điểm hồ sơ năng lực của thí sinh theo các tiêu chí: kết quả học tập phổ thông, thành tích học tập phổ thông và các năng lực, năng khiếu đặc biệt khác.

c) Thí sinh đạt yêu cầu về điểm hồ sơ năng lực theo quy định của Đại học được tiếp tục tham dự phỏng vấn đánh giá năng lực để kết thúc quá trình xét tuyển. Số lượng trúng tuyển theo phương thức này không vượt quá tỉ lệ phần trăm chỉ tiêu của ngành/chương trình học trong Đề án tuyển sinh.

4. Chính sách ưu tiên trong xét tuyển tài năng

a) Áp dụng ưu tiên vùng, miền, đối tượng chính sách theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT;

b) Thí sinh thuộc diện ở khoản 1 Điều này, thí sinh đoạt giải khuyến khích trong kỳ thi chọn HSG quốc gia; thí sinh đoạt giải tư trong Cuộc thi KHKT cấp quốc gia được ưu tiên khi xét tuyển theo hình thức xét hồ sơ năng lực.

5. Trúng tuyển và xác nhận nhập học

Thí sinh thuộc diện ở khoản 1 Điều này sẽ xác nhận nhập học theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Nếu chưa xác nhận nhập học vẫn được sử dụng quyền ĐKXT trên hệ thống chung để có thêm cơ hội trúng tuyển như những thí sinh khác.

Thí sinh đạt mức yêu cầu thuộc diện ở khoản 2 và 3 Điều này sẽ được đưa vào danh sách xét tuyển để thực hiện quá trình lọc ảo toàn quốc theo lịch của Bộ GDĐT.

Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển sẽ nhận được Giấy báo trúng tuyển và đề nghị xác nhận nhập học. Trong thời gian quy định, thí sinh không thực hiện đầy đủ thủ tục xác nhận nhập học sẽ bị loại ra khỏi danh sách trúng tuyển.

Điều 10. Tổ chức đăng ký xét tuyển

1. Thí sinh ĐKXT theo hình thức trực tuyến trong khung thời gian do Đại học quy định và công bố công khai trên trang thông tin tuyển sinh của Đại học. Thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng tại khoản 1 Điều 8 phải thực hiện thêm thủ tục đăng ký xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ GDĐT.

2. Quy trình thực hiện đăng ký trực tuyến như sau:

Bước 1: Thí sinh truy cập vào trang thông tin ĐKXT của Đại học.

Bước 2: Khai báo các thông tin cá nhân, nhận thông tin về tài khoản truy cập trang thông tin và yêu cầu xác nhận qua địa chỉ email đã cung cấp.

Bước 3: Truy cập vào trang thông tin ĐKXT bằng tài khoản cá nhân, lựa chọn hình thức xét tuyển và tiếp tục quá trình đăng ký theo hướng dẫn cụ thể của từng phương thức.

Bước 4: Tải lên các bản chụp (scan) minh chứng liên quan: Học bạ, Phiếu xác nhận kết quả học tập THPT; chứng nhận đoạt giải HSG các cấp; chứng nhận tham gia đội tuyển HSG các cấp; các chứng chỉ quốc tế; các minh chứng về giải thưởng trong Cuộc thi KHKT và các cuộc thi tài năng khác; các minh chứng để hưởng chính sách ưu tiên theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT (nếu có).

Bước 5: Kiểm tra lại các thông tin đã khai, các minh chứng đã tải lên và gửi hồ sơ.

Trong quá trình khai hồ sơ trực tuyến, các thông tin sẽ được lưu tạm thời và có thể chỉnh sửa. Sau khi gửi hồ sơ, thí sinh không có quyền chỉnh sửa.

Bước 6: Kiểm tra email xác nhận của Đại học về việc đã nhận hồ sơ.

Bước 7: Hoàn thành thủ tục nộp lệ phí xét tuyển trực tuyến theo hướng dẫn.

Mục 2

TUYỂN SINH SỬ DỤNG KẾT QUẢ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VÀ THI ĐÁNH GIÁ TƯ DUY CỦA ĐHBK HÀ NỘI

Điều 11. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

Thí sinh đã tốt nghiệp THPT, đạt ngưỡng điểm nhận hồ sơ ĐKXT do ĐHBK Hà Nội quy định, được công bố công khai trên trang thông tin tuyển sinh của Đại học trước thời điểm ĐKXT.

Điều 12. Xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông

1. ĐHBK Hà Nội xác định và công bố công khai trong Đề án tuyển sinh hàng năm các tổ hợp được sử dụng để xét tuyển vào các ngành/chương trình theo quy định của Bộ GDĐT, trong đó có tính hệ số môn chính ở một số ngành/chương trình.

2. Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh VSTEP, hoặc chứng chỉ tiếng Anh quốc

tế IELTS (Academic) hoặc tương đương còn hiệu lực tính đến thời điểm ĐKXT đại học theo thông báo chính thức của ĐHBK Hà Nội, có thể sử dụng điểm tiếng Anh quy đổi để xét tuyển vào các ngành/chương trình theo tổ hợp có môn tiếng Anh (được quy định chi tiết trong Đề án tuyển sinh).

3. Thí sinh được ĐKXT không giới hạn nguyện vọng đối với phương thức xét tuyển theo điểm thi tốt nghiệp THPT, phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp.

4. Điểm xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT được xác định dựa trên điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 hoặc quy đổi về thang điểm 10, có tính đến hệ số môn chính, điểm ưu tiên đối tượng và khu vực theo quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT.

Điều 13. Xét tuyển theo kết quả Kỳ thi đánh giá tư duy

1. Kỳ thi ĐGTD được tổ chức và triển khai theo Đề án được Giám đốc đại học ban hành. Thí sinh phải tham dự Kỳ thi để có thể ĐKXT đại học theo phương thức này.

2. Thí sinh được ĐKXT không giới hạn nguyện vọng, phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp.

3. Điểm xét từng ngành, chương trình xác định dựa trên điểm của bài thi ĐGTD, điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định trong Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT và điểm thưởng (quy đổi theo thang điểm của bài thi ĐGTD) quy định trong đề án tuyển sinh.

4. Điểm thưởng nêu ở khoản 3 được xác định từ việc quy đổi chứng chỉ tiếng Anh VSTEP, hoặc chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS (Academic) hoặc tương đương còn hiệu lực tính đến thời điểm ĐKXT đại học theo thông báo chính thức của ĐHBK Hà Nội (quy định chi tiết trong Đề án tuyển sinh).

Điều 14. Tổ chức xét tuyển

1. ĐHBK Hà Nội sử dụng cơ sở dữ liệu về kết quả thi tốt nghiệp THPT, hệ thống nhập dữ liệu thống kê nguyện vọng của thí sinh và các thông tin khác cần thiết cho công tác tuyển sinh do Bộ GDĐT cung cấp.

2. Độc lập xét tuyển hoặc tự nguyện tham gia Nhóm xét tuyển chung gồm các đại học, trường đại học, học viện, trường đại học thành viên của ĐH Quốc gia, ĐH Vùng.

3. Tổ chức Nhóm xét tuyển theo kết quả Kỳ thi ĐGTD.

4. Xét tuyển theo quy định của Bộ GDĐT và văn bản thống nhất trong nhóm trường tuyển sinh. Xét điểm thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển dựa trên kết quả bài thi ĐGTD trong cùng đợt, sử dụng cơ sở dữ liệu chung. Thí sinh trúng tuyển nguyện vọng trước sẽ không được xét tiếp nguyện vọng sau.

5. Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học trong thời gian quy định. Quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học được xem như từ chối nhập học và bị loại ra khỏi danh sách trúng tuyển.

6. Xét tuyển đợt 1

a) Sau khi hết thời hạn thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển, ĐHBK Hà Nội khai thác thông tin trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT để dự kiến điểm trúng tuyển theo từng ngành hoặc nhóm ngành;

b) Tiến hành chuẩn hóa dữ liệu xét tuyển, điều chỉnh những sai sót về tổ hợp xét tuyển, môn chính, điểm ngoại ngữ quy đổi ... theo Đề án tuyển sinh đã công bố;

c) Trong thời hạn quy định của công tác xét tuyển và lọc ảo toàn quốc, điều chỉnh điểm trúng tuyển cho phù hợp với chỉ tiêu; quyết định điểm trúng tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển chính thức; công bố kết quả trúng tuyển trên trang thông tin điện tử của Đại học và trên phương tiện thông tin đại chúng khác.

7. Xét tuyển đợt tiếp theo

a) Xét tuyển đợt tiếp theo có thể được thực hiện một lần hay nhiều lần;

b) Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh của Đại học và số thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học sau xét tuyển đợt 1 (kể cả số thí sinh được xét tuyển thẳng, học sinh các trường dự bị đại học được giao đào tạo), HĐTS đại học xem xét và quyết định các đợt xét tuyển tiếp theo.

Điều 15. Đăng ký và nộp hồ sơ xét tuyển

1. Thí sinh đăng ký nguyện vọng vào các ngành, chương trình của ĐHBK Hà Nội bằng phương thức trực tuyến theo quy định và hướng dẫn chung của Bộ GDĐT (cho tất cả các phương thức xét tuyển).

2. Thí sinh muốn xét tuyển theo phương thức Xét tuyển tài năng và/hoặc phương thức sử dụng kết quả Kỳ thi ĐGTD cần đăng ký hồ sơ xét tuyển hoặc đăng ký tham dự Kỳ thi ĐGTD theo hình thức trực tuyến trên Cổng thông tin tuyển sinh của Đại học trong khung thời gian quy định.

Điều 16. Thông báo kết quả và xác nhận nhập học

1. ĐHBK Hà Nội gửi giấy báo trúng tuyển cho những thí sinh trúng tuyển, trong đó bao gồm những thông tin cần thiết đối với thí sinh khi nhập học và phương thức nhập học của thí sinh.

2. Thí sinh xác nhận nhập học bằng hình thức trực tuyến theo quy định của Bộ GDĐT và của ĐHBK Hà Nội.

3. Đối với những thí sinh không xác nhận nhập học trong thời hạn quy định: Nếu không có lý do chính đáng thì coi như thí sinh từ chối nhập học.

Điều 17. Bảo lưu kết quả trúng tuyển

1. Thí sinh đã có giấy báo trúng tuyển được bảo lưu kết quả trúng tuyển trong những trường hợp sau:

a) Đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung ngay trong năm trúng tuyển theo quyết định hoặc lệnh của cơ quan có thẩm quyền;

b) Bị bệnh nặng hoặc bị tai nạn nghiêm trọng không thể nhập học đúng hạn, có hồ sơ y tế và xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

2. Thí sinh thuộc diện quy định tại khoản 1 Điều này phải gửi đơn xin bảo lưu kèm theo giấy tờ minh chứng tới ĐHBK Hà Nội. Thời gian tối đa được bảo lưu kết quả được quy định như sau:

- Diện quy định tại điểm a khoản 1 Điều này: theo thời gian làm nghĩa vụ được ghi trong quyết định của cấp có thẩm quyền

- Diện quy định tại điểm b khoản 1 Điều này: không quá 2 năm. Các trường hợp đặc biệt do Giám đốc đại học quyết định.

3. Ngay sau khi đủ điều kiện đi học trở lại, người được bảo lưu kết quả trúng tuyển phải thực hiện các thủ tục nhập học theo quy định của Đại học, trong đó phải cung cấp minh chứng đã hoàn thành nhiệm vụ hoặc đã được điều trị hồi phục.

Điều 18. Tổ chức đăng ký và xét tuyển các đợt bổ sung

1. ĐHBK Hà Nội sẽ công bố kế hoạch xét tuyển, phương thức xét tuyển và hình thức ĐKXT các đợt bổ sung (nếu có); điều kiện xét tuyển đối với các ngành, chương trình đào tạo theo từng phương thức xét tuyển nhưng không thấp hơn điều kiện trúng tuyển đợt trước.

2. Thí sinh chưa trúng tuyển hoặc đã trúng tuyển nhưng chưa xác nhận nhập học vào bất cứ nơi nào có thể ĐKXT các đợt bổ sung theo kế hoạch và hướng dẫn của HĐTS Đại học.

3. Kết thúc mỗi đợt xét tuyển, ĐHBK Hà Nội công bố trên cổng thông tin tuyển sinh điểm trúng tuyển (và các điều kiện, tiêu chí phụ nếu có) vào các ngành, chương trình đào tạo theo các phương thức tuyển sinh; tổ chức cho thí sinh tra cứu kết quả xét tuyển của cá nhân; gửi giấy báo trúng tuyển và hướng dẫn cho thí sinh trúng tuyển nhập học.

Chương III

TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC VÀ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐÃ CÓ BẰNG ĐẠI HỌC

Điều 19. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

1. Công dân Việt Nam đang làm việc trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội thuộc các thành phần kinh tế, có đủ sức khoẻ, không trong thời gian bị giam giữ, tạm giữ, tạm giam hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Dự tuyển đại học VLVH

a) Thí sinh đã tốt nghiệp THPT, có tổng điểm 3 môn học bậc THPT của học kỳ 1 lớp 12 tương ứng với tổ hợp xét tuyển được lựa chọn đạt từ 18 điểm trở lên và điểm của môn toán ở học kỳ 1 lớp 12 không thấp hơn 6 điểm (trừ dự thi ngành Ngôn ngữ Anh). Thí sinh dự thi ngành Ngôn ngữ Anh phải có kết quả học tập môn tiếng Anh học kỳ 1 lớp 12 không thấp hơn 6 điểm.

b) Những người đã tốt nghiệp cao đẳng, đại học tại các trường cao đẳng, đại học đã đạt chuẩn kiểm định chất lượng theo quy định của Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội hoặc Bộ GDĐT.

3. Dự tuyển ĐHCQ: những người đã tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy của các cơ sở giáo dục đại học đã đạt chuẩn kiểm định chất lượng theo quy định của Bộ GDĐT. Đối với người có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài hoặc cơ sở giáo dục đại học nước ngoài hoạt động hợp pháp ở Việt Nam cấp, văn bằng phải được công nhận theo quy định hiện hành của Bộ GDĐT.

Điều 20. Xét tuyển đại học vừa làm vừa học cho học sinh THPT

1. Xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông

a) ĐHBK Hà Nội xác định và công bố công khai trong Đề án tuyển sinh hàng năm các tổ hợp được sử dụng để xét tuyển vào các ngành/chương trình theo quy định của Bộ GDĐT.

b) Điểm xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT được xác định dựa trên điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 hoặc quy đổi về thang điểm 10, điểm ưu tiên đối tượng và khu vực theo quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT. Điều kiện phụ là điểm thi môn Toán, được quy định cụ thể trong Đề án tuyển sinh.

2. Xét tuyển theo kỳ thi ĐGTD của ĐHBK Hà Nội

Điểm xét từng ngành, chương trình xác định dựa trên điểm của bài thi ĐGTD, điểm ưu tiên đối tượng, khu vực theo quy định trong Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT và điểm thưởng (quy đổi theo thang điểm của bài thi ĐGTD) quy định trong đề án tuyển sinh.

3. Xét tuyển theo kết quả học tập THPT và chứng chỉ quốc tế

a) Xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT

- Điểm xét từng ngành, chương trình đào tạo xác định theo tổng điểm trung bình chung 3 môn học tương ứng với các tổ hợp A00, A01 và D01 của 5 học kỳ (đối với xét tuyển đợt 1) 6 học kỳ (đối với các đợt xét tuyển tiếp theo) bậc THPT,

có tính điểm ưu tiên khu vực và đối tượng theo quy định của Bộ GDĐT.

- Điều kiện phụ khi xét tuyển theo kết quả học tập THPT: trong trường hợp số thí sinh đạt ngưỡng điểm trúng tuyển vượt quá chỉ tiêu, các thí sinh bằng điểm xét tuyển ở cuối danh sách sẽ được xét trúng tuyển theo điều kiện phụ là điểm trung bình chung môn toán.

b) Xét tuyển theo chứng chỉ quốc tế

Thí sinh có chứng chỉ khảo thí SAT, ACT, A-Level, chứng chỉ tiếng Anh IELTS (Academic) hoặc tương đương được xét tuyển thẳng.

Điều kiện, mức hoặc ngưỡng điểm nhận hồ sơ, ngành/chương trình xét tuyển được quy định chi tiết trong Đề án tuyển sinh hàng năm.

Điều 21. Xét tuyển theo kết quả học tập cao đẳng, đại học

1. Hình thức

a) Xét tuyển đại học VLVH đối với người đã tốt nghiệp cao đẳng, đại học.

b) Xét tuyển ĐHCQ đối với người đã tốt nghiệp ĐHCQ.

2. Phương thức

Xét tuyển dựa trên hồ sơ đối với tất cả các ngành, ngoại trừ ngành Ngôn ngữ Anh. Những người được xét trúng tuyển có thể phải hoàn thành các học phần bổ sung, bổ túc theo thông báo của HĐTS. Các học phần bổ sung, bổ túc được HĐTS xem xét quyết định đối với từng đối tượng thí sinh tùy theo bảng điểm/phụ lục văn bằng của thí sinh ở bậc cao đẳng và chương trình đào tạo mà thí sinh dự tuyển.

Điều 22. Tuyển sinh ngành Ngôn ngữ Anh

1. Phương thức tuyển sinh

a) Thi tuyển: thí sinh dự tuyển ngành Ngôn ngữ Anh phải tham gia thi tuyển. Hình thức thi, nội dung thi được quy định chi tiết trong đề án thi tuyển sinh ngành Ngôn ngữ Anh.

b) Xét tuyển: đối với thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS (academic), TOEFL (ITP, computer, iBT), TOEIC, PET hoặc chứng chỉ tiếng Anh VSTEP do các cơ sở đào tạo được Bộ GDĐT công nhận cấp còn thời hạn tại thời điểm nộp hồ sơ. Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển được quy định chi tiết trong Đề án tuyển sinh.

2. ĐHBK Hà Nội ban hành Đề án thi tuyển sinh ngành ngôn ngữ Anh ít nhất 30 ngày trước khi thí sinh đăng ký dự thi.

Điều 23. Tổ chức đăng ký và nộp hồ sơ, tổ chức xét tuyển và công nhận trúng tuyển

1. Đăng ký và nộp hồ sơ

a) Thí sinh ĐKXT theo hình thức trực tuyến tại Cổng thông tin tuyển sinh trong khung thời gian do Đại học quy định.

b) Quy trình thực hiện đăng ký trực tuyến đối với thí sinh như sau:

Bước 1: Truy cập vào trang thông tin ĐKXT của Đại học.

Bước 2: Khai báo các thông tin cá nhân, nhận thông tin về tài khoản truy cập trang thông tin và yêu cầu xác nhận qua địa chỉ email đã cung cấp.

Bước 3: Truy cập vào trang thông tin ĐKXT bằng tài khoản cá nhân, lựa chọn hình thức xét tuyển và tiếp tục quá trình đăng ký theo hướng dẫn cụ thể của từng phương thức.

Bước 4: Tải lên các bản chụp (scan) minh chứng liên quan: Bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học, bảng điểm, giấy khai sinh, các chứng chỉ theo quy định, các minh chứng để hưởng chính sách ưu tiên theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Bước 5: Kiểm tra lại các thông tin đã khai, các minh chứng đã tải lên và gửi hồ sơ;

Trong quá trình khai hồ sơ trực tuyến, các thông tin sẽ được lưu tạm thời và có thể chỉnh sửa. Sau khi gửi hồ sơ, thí sinh không có quyền chỉnh sửa.

Bước 6: Kiểm tra email xác nhận của Đại học về việc đã nhận hồ sơ.

Bước 7: Hoàn thành lệ phí tuyển sinh theo quy định.

2. Tổ chức xét tuyển

a) ĐHBK Hà Nội sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT, kết quả học tập THPT, cao đẳng, đại học và các thông tin khác cần thiết cho công tác tuyển sinh do thí sinh đăng ký trên Cổng thông tin tuyển sinh.

b) Độc lập xét tuyển với hệ thống xét tuyển quốc gia.

c) Nguyên tắc:

- Xét tuyển theo nguyện vọng từ cao xuống thấp, dừng xét tuyển khi thí sinh đạt điều kiện hoặc hết nguyện vọng.

- Đối với người đã tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau khi xét tuyển theo nguyện vọng, cần tổ chức xét công nhận giá trị tương đương kết quả học tập tích lũy theo chương trình đào tạo đại học đã được phê duyệt và yêu cầu thí sinh phải hoàn thành kiến thức bổ sung theo quy định của từng chương trình học mới được công nhận trúng tuyển chính thức.

d) Xét tuyển đợt 1

- Sau khi hết thời hạn thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển, ĐHBK Hà Nội sẽ căn cứ vào thông tin thí sinh đã đăng ký trên hệ thống để dự kiến điểm trúng tuyển theo từng ngành hoặc nhóm ngành;

- Tiến hành chuẩn hóa dữ liệu xét tuyển, điều chỉnh những sai sót về tổ hợp xét tuyển, môn chính, điểm ngoại ngữ quy đổi ... theo Đề án tuyển sinh đã công bố;

- Trong thời hạn quy định của công tác xét tuyển, điều chỉnh điểm trúng tuyển cho phù hợp với chỉ tiêu; quyết định điểm trúng tuyển và danh sách thí sinh trúng tuyển chính thức; công bố kết quả trúng tuyển trên trang thông tin điện tử của Đại học và trên phương tiện thông tin đại chúng khác.

đ) Xét tuyển đợt tiếp theo

- Xét tuyển đợt tiếp theo có thể được thực hiện một lần hay nhiều lần;
- Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh của Đại học và số thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học sau xét tuyển đợt 1 (kể cả số thí sinh được xét tuyển thẳng), HĐTS Đại học xem xét và quyết định các đợt xét tuyển tiếp theo.

3. Công nhận trúng tuyển

Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển sẽ nhận được Giấy báo trúng tuyển có điều kiện và đề nghị xác nhận nhập học. Trong thời gian quy định, thí sinh không thực hiện đầy đủ thủ tục xác nhận nhập học sẽ không được công nhận là sinh viên chính thức.

Chương IV **XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 24. Tiếp nhận thông tin và xử lý vi phạm trong công tác tuyển sinh

1. Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về vi phạm Quy chế tuyển sinh

a) Hội đồng tuyển sinh ĐHBK Hà Nội;

b) Ban Thanh tra nhân dân, Phòng Thanh tra - Pháp chế.

2. Đơn vị, cá nhân tiếp nhận thông tin, bằng chứng vi phạm Quy chế tuyển sinh có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền và công bố công khai kết quả xử lý các cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh.

Điều 25. Xử lý các cán bộ và thí sinh vi phạm trong công tác tuyển sinh

1. Thí sinh có hành vi vi phạm trong quá trình tham gia thi ĐGTD sẽ bị xử lý theo quy định tại Quy chế thi ĐGTD.

2. Thí sinh đã trúng tuyển và nhập học nhưng bị phát hiện có hành vi gian lận hoặc liên quan trực tiếp đến gian lận trong quá trình thi, xét tuyển có thể bị buộc thôi học, cấm dự tuyển vào ĐHBK Hà Nội trong 2 năm tiếp theo.

3. Người tham gia công tác tuyển sinh là công chức, viên chức có hành vi vi phạm quy chế, tùy theo mức độ, sẽ bị xử lý theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Đối với những người vi phạm Quy chế tuyển sinh là cán bộ, viên chức và giảng viên của Đại học, Giám đốc đại học quyết định xử lý theo các quy định pháp luật hiện hành và quy chế của ĐHBK Hà Nội.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Trách nhiệm của Ban Giám đốc đại học

1. Giám đốc đại học ban hành kế hoạch chung cho công tác tuyển sinh ĐHCQ và các hình thức đào tạo khác, các quy định, quy chế; thành lập HĐTS, Ban Chỉ đạo thi, Hội đồng thi và các Ban chuyên môn khác phục vụ cho công tác thi tuyển, xét tuyển, đảm bảo đúng quy định của Quy chế này.

2. Quyết định việc điều chỉnh Đề án tuyển sinh trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp bất khả kháng khác nhưng không được trái quy định của pháp luật và các quy định, quy chế hiện hành.

3. Chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra nội bộ và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc thực hiện Quy chế này.

Điều 27. Trách nhiệm của các bộ phận chức năng và Trường/Viện đào tạo

1. Bộ phận chức năng Tuyển sinh

a) Xây dựng và trình Giám đốc đại học phê duyệt kế hoạch công tác tuyển sinh ĐHCQ hàng năm;

b) Đề xuất các phương thức tuyển sinh ĐHCQ;

c) Chủ trì xây dựng Đề án tuyển sinh hàng năm theo quy định;

d) Tổ chức và phối hợp tổ chức các chương trình tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh ở quy mô cấp Đại học;

đ) Chủ trì xây dựng các văn bản liên quan đến công tác tuyển sinh;

e) Chủ trì thực hiện công tác thi tuyển, xét tuyển và nhập học.

2. Bộ phận chức năng Đào tạo liên tục

a) Xây dựng và trình Giám đốc đại học phê duyệt kế hoạch công tác tuyển sinh hàng năm cho hệ VLVH và ĐHCQ đối với người đã có bằng đại học;

b) Đề xuất các phương thức tuyển sinh đại học hệ VLVH và ĐHCQ đối với người đã có bằng đại học;

c) Phối hợp với Phòng Tuyển sinh xây dựng Đề án tuyển sinh hàng năm theo quy định;

d) Xác định nguồn tuyển, tổ chức tư vấn cho các đối tượng tiềm năng;

đ) Chủ trì thực hiện công tác thi tuyển, xét tuyển và nhập học đối với hình thức đào tạo VLVH.

3. Bộ phận chức năng Đào tạo

a) Đề xuất và trình Ban Giám đốc đại học phê duyệt mở ngành/chương trình mới, đóng các ngành/chương trình không còn hiệu quả;

- b) Tham gia công tác xét tuyển, nhập học;
 - c) Chủ trì công tác thi, xét tuyển vào chương trình Đào tạo tài năng.
4. Bộ phận chức năng Truyền thông, Quản trị thương hiệu
- a) Truyền thông tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử của Đại học;
 - b) Chịu trách nhiệm làm việc với báo chí, truyền hình về việc đăng tải các thông tin tuyển sinh;
 - c) Xử lý khủng hoảng truyền thông liên quan đến tuyển sinh (nếu có).
5. Bộ phận chức năng Thanh tra - Pháp chế
- a) Chịu trách nhiệm đề xuất kế hoạch và triển khai công tác thanh tra công tác tuyển sinh, thi ĐGTD;
 - b) Tiếp nhận thông tin, đơn thư tố cáo vi phạm quy chế thi, quy chế tuyển sinh và xử lý theo thẩm quyền.
 - c) Phối hợp thực hiện các văn bản liên quan đến công tác tuyển sinh.
6. Bộ phận chức năng Tài chính - Kế toán
- a) Phối hợp/chủ trì xây dựng dự trù kinh phí cho công tác tuyển sinh, công tác thi tuyển sinh;
 - b) Thực hiện công tác thanh quyết toán liên quan đến tuyển sinh.
7. Bộ phận chức năng Cơ sở vật chất
- a) Đảm bảo yêu cầu quy định về cơ sở vật chất cho việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT.
 - b) Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để triển khai công tác tuyển sinh, thi tuyển sinh, xét tuyển theo yêu cầu của Đại học .
8. Các đơn vị chức năng khác
- Thực hiện nhiệm vụ theo phân công cụ thể của Ban Giám đốc đại học.
9. Các Trường/Viện đào tạo
- a) Thực hiện công tác tư vấn về ngành nghề chuyên sâu, tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh;
 - b) Tham gia công tác tuyển sinh theo phân công của Giám đốc đại học.